

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/05/2008 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo;

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điểm như sau:

1. Phạm vi áp dụng

1.1. Thông tư này hướng dẫn thực hiện những nội dung liên quan trong việc tổ chức vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

1.2. Các khoản kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các địa phương, hỗ trợ từ ngân sách các địa phương khác cho các địa phương bị thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, hỗ trợ từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới trong phạm vi ngân sách địa phương; các khoản hỗ trợ bằng hiện vật từ Dự trữ quốc gia không thuộc phạm vi áp dụng của Thông tư này.

2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. “Ban Cứu trợ” là Ban vận động và tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ được thành lập theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

2.2. “Cơ quan thông tin đại chúng” gọi tắt là các cơ quan Báo, Đài ở trung ương và địa phương (Báo Lao động, Báo Công an Nhân dân, Báo Tuổi trẻ, Thông Tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, ... và các cơ quan Báo, Đài ở địa phương).

2.3. “Hàng cứu trợ” là các sản phẩm hàng hoá bao gồm: các loại thực phẩm, nước uống, quần áo, hàng gia dụng, thuốc chữa bệnh, sách vở, các loại vật tư phục vụ sản xuất, sửa chữa, xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, sửa chữa, khôi phục nhà cửa của nhân dân bị hư hại do thiên tai.

2.4. “Tiền cứu trợ” là khoản tiền huy động được từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp để thực hiện công tác cứu trợ đối với các địa phương, các hộ gia đình, cá nhân bị thiên tai hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

3. Nguyên tắc, mức đóng góp và sử dụng các nguồn hỗ trợ

3.1. Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước đóng góp để hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo theo nguyên tắc tự nguyện với lòng hảo tâm.

3.2. Mức đóng góp: các tổ chức, cơ quan không qui định mức đóng góp tối thiểu để ép buộc đối với từng đối tượng tham gia đóng góp.

3.3. Việc đóng góp, hỗ trợ có thể thực hiện ở cơ quan nơi cán bộ, công chức làm việc; đóng góp ở tổ dân phố, thôn, bản và có thể đóng góp nhiều lần.

3.4. Toàn bộ nguồn tiền và hàng cứu trợ huy động được qua cuộc vận động cứu trợ phải được quản lý chặt chẽ và sử dụng đúng cho mục tiêu khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; không sử dụng cho các mục tiêu khác.

4. Các tổ chức, đơn vị tiếp nhận, phân phối tiền, hàng cứu trợ

4.1. Các tổ chức, đơn vị được tiếp nhận và tổ chức phân phối tiền, hàng cứu trợ: theo qui định tại Điều 5, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/05/2008 của Chính phủ;

4.2. Riêng các tổ chức, đơn vị sau đây thực hiện theo qui định tại Điều b, Khoản 3, Điều 9 được tiếp nhận nhưng không tổ chức phân phối tiền, hàng cứu trợ:

a) Các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương qui định tại Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/05/2008 của Chính phủ; được tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ do các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước ủng hộ các địa phương, các nạn nhân, gia đình của nạn nhân bị thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng; không tổ chức phân phối tiền, hàng cho các địa phương, cá nhân (trừ những khoản tiền hỗ trợ trực tiếp cho các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo theo địa chỉ); thực hiện giao nộp các khoản đóng góp cho Ban Cứu trợ cùng cấp.

b) Các tổ chức, đơn vị ở trung ương, địa phương (theo qui định tại Khoản 3, Điều 5, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/05/2008 của Chính phủ) được cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp cho phép tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ thực hiện nộp các khoản đóng góp cho Ban Cứu trợ cùng cấp.

c) Các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp, xã, phường, thôn, bản, tổ dân phố tổ chức tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ của tập thể, cá nhân thuộc đơn vị mình đóng góp, nộp các khoản đóng góp trực tiếp cho Ban Cứu trợ cùng cấp.

5. Về thành lập và nhiệm vụ của Ban Cứu trợ và các tổ chức, cơ quan tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ

5.1. Thẩm quyền quyết định thành lập Ban Cứu trợ:

Ban Cứu trợ các cấp được thành lập theo qui định tại Điều 6, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ.

5.2. Nhiệm vụ của Ban Cứu trợ và các cơ quan tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ:

a) Ban Cứu trợ thực hiện các nhiệm vụ theo qui định tại Điều 8, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ.

b) Ban Cứu trợ trực tiếp tiếp nhận các khoản đóng góp bằng tiền, kim khí quý, đá quý, các loại vật tư, hàng hoá (gạo, mỳ ăn liền, thực phẩm, nước uống...) và chịu trách nhiệm quản lý, phân phối kịp thời tiền, hàng cứu trợ đến các địa phương, nhân dân các vùng bị thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng đảm bảo đúng mục đích, đúng đối tượng theo qui định tại Điều 10, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ.

c) Hướng dẫn các Đoàn cứu trợ, tổ chức, cá nhân cứu trợ làm các thủ tục giao tiền, hàng cho Ban Cứu trợ theo qui định của Ban Cứu trợ, đảm bảo công khai và minh bạch.

d) Trong trường hợp các tổ chức, cá nhân hỗ trợ trực tiếp cho các nạn nhân, gia đình nạn nhân, các đối tượng bảo trợ xã hội cần sự giúp đỡ thì Ban Cứu trợ có trách nhiệm hướng dẫn để các tổ chức, cá nhân đó chuyển trực tiếp số tiền, hàng cứu trợ đến các đối tượng theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân cứu trợ.

đ) Để tạo điều kiện đưa nhanh hàng cứu trợ đến các địa phương và các đối tượng cần cứu trợ, Ban Cứu trợ hướng dẫn, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân vận chuyển hàng hoá đến Ban Cứu trợ của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã của các địa phương bị thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng.

6. Quy định về tiếp nhận, phân phối và sử dụng tiền, hàng cứu trợ

6.1. Quy định về tiếp nhận và quản lý nguồn cứu trợ bằng tiền:

Việc tiếp nhận và quản lý nguồn cứu trợ bằng tiền để hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng được thực hiện theo qui định tại Khoản 1, Khoản 3, Điều 9, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ; trong đó:

a) Qui định về mở tài khoản để tiếp nhận tiền cứu trợ

- Ban Cứu trợ của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước.

- Ban Cứu trợ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước tỉnh, Ban Cứu trợ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và cấp xã mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước huyện.

- Ban Cứu trợ của Hội Chữ thập đỏ các cấp, Quỹ xã hội, quỹ từ thiện được mở tài khoản tại Ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc nhà nước.

- Các cơ quan thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương; các tổ chức, đơn vị được phép tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ được mở tài khoản ở Ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc nhà nước để quản lý các khoản tiền ủng hộ của các tổ chức, cá nhân để khắc phục hậu quả trong thời gian thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng xảy ra và số tiền ủng hộ của các tổ chức, cá nhân đóng góp ủng hộ trong năm; khi có phát sinh trên tài khoản này phải thực hiện chuyển vào tài khoản của Ban Cứu trợ các cấp chậm nhất trong ngày làm việc của ngày hôm sau đối với số tiền đóng góp, ủng hộ thu được trong thời gian phát động cuộc vận động; và định kỳ 7 ngày nộp vào tài khoản của Ban Cứu trợ các cấp đối với số tiền đóng góp ủng hộ phát sinh ngoài thời gian phát động cuộc vận động (các cơ quan ở trung ương chuyển vào tài khoản của Ban Cứu trợ Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan thuộc địa phương thì chuyển vào tài khoản của Ban Cứu trợ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh hoặc cấp huyện).

- Các cơ quan thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương mở sổ chi tiết hoặc mở thêm một tài khoản để theo dõi riêng số tiền ủng hộ của các tổ chức, cá nhân thu được qua các cuộc vận động giúp đỡ các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, để hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng theo địa chỉ; số tiền thu được không phải chuyển vào tài khoản của Ban Cứu trợ các cấp.

- Các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức thu tiền cứu trợ có trách nhiệm nộp vào tài khoản của Ban Cứu trợ cùng cấp.

b) Kho bạc nhà nước, Ngân hàng thương mại thực hiện tiếp nhận các nguồn tiền hỗ trợ, thực hiện chi trả từ tài khoản tiền gửi của Ban Cứu trợ theo quyết định của chủ tài khoản và không thu phí thanh toán đối với các khoản hỗ trợ.

6.2. Qui định về tiếp nhận và quản lý nguồn cứu trợ bằng hiện vật:

Việc tiếp nhận và quản lý nguồn cứu trợ bằng hiện vật để hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng được thực hiện theo qui định tại Khoản 4, Điều 9, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ; trong đó:

a) Các tổ chức, cơ quan được giao nhiệm vụ tiếp nhận hàng cứu trợ có trách nhiệm tạo mọi điều kiện và thực hiện các thủ tục giao nhận hàng theo đúng qui định để các tổ chức, cá nhân cứu trợ đưa được hàng cứu trợ đến địa điểm giao hàng hoặc giao hàng cứu trợ trực tiếp cho người dân, đảm bảo thuận lợi, nhanh chóng.

b) Căn cứ điều kiện cụ thể, Ban Cứu trợ các cấp qui định và có văn bản hướng dẫn các đơn vị liên quan thành lập các điểm tiếp nhận hàng cứu trợ trên cơ sở điều kiện giao thông đi lại thuận lợi; tận dụng kho chứa hàng của cơ quan; trường hợp không có nơi tập kết hàng thuận lợi, không có kho chứa hàng thì cơ quan, tổ chức tiếp nhận hàng cứu trợ thuê kho tàng, bến bãi hoặc địa điểm, dựng lều, trại để tiếp nhận nhanh hàng cứu trợ, không để ứ đọng, ách tắc.

c) Trường hợp cần cứu trợ khẩn cấp và để giải phóng nhanh hàng hoá cứu trợ tại điểm tiếp nhận, Ban Cứu trợ cần quyết định phân phối ngay hàng cứu trợ thiết yếu cho các đối tượng được hỗ trợ.

d) Trường hợp cứu trợ bằng vàng, bạc, kim khí quý, đá quý thì Ban Cứu trợ bán số vàng, bạc, kim khí quý, đá quý đó cho Ngân hàng Thương mại hoặc tổ chức bán đấu giá và nộp tiền thu được vào tài khoản của Ban Cứu trợ cùng cấp.

6.3. Phân phối, sử dụng nguồn tiền, hàng cứu trợ

a) Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan qui định tại Khoản 2, Điều 10, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ tổ chức phân phối tiền, hàng cứu trợ cho các địa phương và nhân dân bị thiệt hại đảm bảo công bằng, minh bạch.

b) Việc sử dụng tiền, hàng cứu trợ thực hiện theo qui định tại Khoản 1, 2, 3, Điều 11, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ.

c) Tiền, hàng hỗ trợ cho các nạn nhân, thân nhân của nạn nhân bị ảnh hưởng của thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng v.v... phải được ký nhận trực tiếp, đầy đủ của từng đối tượng; trường hợp vì lý do nào đó không ký nhận trực tiếp thì người nhận phải ghi rõ là ký thay.

7. Quản lý tài chính

7.1. Tiền, hàng cứu trợ phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, ưu tiên hỗ trợ khẩn cấp cho dân sinh nhằm ổn định cuộc sống trước mắt cũng như lâu dài cho những người bị nạn.

7.2. Các khoản chi phí phát sinh trong quá trình vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng cứu trợ được xử lý như sau:

a) Tiền thuê kho, bến bãi tiếp nhận, vận chuyển hàng cứu trợ của các đơn vị khi được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Các khoản công tác phí phát sinh (tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền mua vé phương tiện đi lại):

- Đối với các đơn vị được giao nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng cứu trợ, mà những đơn vị này thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước cấp kinh phí thường xuyên hoặc được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thì sử dụng dự toán được giao của đơn vị để chi trả. Trường hợp chi phí cho công tác phí và các khoản chi phí khác liên quan phát sinh lớn ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị thì đơn vị báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp để giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định.

- Đối với các đơn vị được giao nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng cứu trợ, mà những đơn vị này không thuộc đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ thì sử dụng kinh phí của đơn vị để thực hiện.

c) Các đơn vị thực hiện nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng cứu trợ không sử dụng nguồn tiền, hàng cứu trợ tiếp nhận được để chi trả các khoản chi phí phát sinh trong quá trình vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng cứu trợ.

7.3. Đối với các khoản chi phí phát sinh trong việc vận động đóng góp, tiếp nhận, vận chuyển hàng cứu trợ, chuyển tiền của các cơ quan thông tin đại chúng để giúp đỡ các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo, sử dụng bằng nguồn kinh phí của đơn vị, không sử dụng tiền ngân sách nhà nước để chi trả.

7.4. Nguồn cứu trợ sử dụng qua từng đợt còn dư được chuyển sang kỳ sau, năm sau để sử dụng tiếp cho khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng; không sử dụng cho mục tiêu khác.

8. Chế độ báo cáo

8.1. Ban Cứu trợ cấp tỉnh thực hiện báo cáo và hướng dẫn Ban Cứu trợ cấp huyện, cấp xã thực hiện chế độ báo theo qui định tại Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ.

8.2. Kết thúc cuộc vận động, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lập báo cáo kết quả cuộc vận động gửi Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan theo qui định tại Khoản 3, Điều 14, Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14/5/2008 của Chính phủ.

8.3. Kết thúc năm ngân sách, Ban Cứu trợ các cấp lập báo cáo tiếp nhận và sử dụng kinh phí hỗ trợ, lấy xác nhận của Kho bạc nhà nước (trường hợp Ban Cứu trợ mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước) báo cáo với cơ quan tài chính cùng cấp số tiền, hàng thu được qua cuộc vận động; số tiền, hàng đã phân bổ; số tiền, hàng hiện còn chưa phân bổ. Các đơn vị được hỗ trợ kinh phí để khắc phục hậu quả thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng có trách nhiệm báo cáo quyết toán kinh phí đã sử dụng theo chế độ tài chính hiện hành cho cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp ghi thu, ghi chi qua ngân sách nhà nước theo qui định của Luật ngân sách nhà nước.

8.4. Biểu mẫu báo cáo theo phụ lục (đính kèm).

9. Quy định về thực hiện công khai các khoản huy động đóng góp (tiền, hàng) để thực hiện cứu trợ

9.1. Các cơ quan, tổ chức thực hiện công khai:

a) Ban Cứu trợ của Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; cơ quan thông tin đại chúng của Trung ương, địa phương; Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Chữ thập đỏ các cấp ở địa phương.

b) Các Quỹ xã hội, quỹ từ thiện quy định tại Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của Quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

c) Các cơ quan, tổ chức, tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ của tập thể cá nhân thuộc đơn vị mình đóng góp.

9.2. Nội dung công khai:

a) Đối với Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; các Quỹ xã hội, quỹ từ thiện ở trung ương: thực hiện công khai chi tiết số tiền, hàng của từng tổ chức, cá nhân đã đóng góp; số tiền, hàng đã chuyển cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bị thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng; số tiền, hàng còn dư tại thời điểm công khai.

b) Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; các Quỹ xã hội, quỹ từ thiện các cấp ở địa phương: thực hiện công khai chi tiết số tiền, hàng của từng tổ chức, cá nhân đã đóng góp; số tiền, hàng đã chuyển cho các quận, huyện; cho các xã, phường bị thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng; số tiền, hàng còn dư thời điểm công khai.

c) Hội Chữ thập đỏ Việt Nam có trách nhiệm thực hiện công khai đối với số tiền, hàng ủng hộ các quốc gia khác bị thiên tai như qui định đối với tiền, hàng cứu trợ trong nước.

d) Cơ quan thông tin đại chúng của trung ương, địa phương thực hiện công khai số tiền, hàng ủng hộ của các tổ chức, cá nhân để giúp đỡ các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo; số tiền, hàng đã hỗ trợ; số tiền còn dư chưa sử dụng.

đ) Các cơ quan, tổ chức tiếp nhận tiền, hàng cứu trợ của tập thể, cá nhân thuộc đơn vị mình thực hiện công khai số tiền, hàng thu được; số tiền, hàng đã chuyển cho Ban Cứu trợ cùng cấp; số tiền, hàng còn dư tại thời điểm công khai (nếu có).

e) Các cơ quan, đơn vị tổ chức phân phối, sử dụng tiền, hàng cứu trợ thực hiện công khai đối tượng hỗ trợ, chính sách hỗ trợ và mức hỗ trợ cho các đối tượng.

9.3. Hình thức công khai: có thể lựa chọn một hoặc một số hình thức công khai sau:

a) Niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan; trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có);

b) Phát hành ấn phẩm;

c) Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng của trung ương và địa phương;

9.4. Thời điểm và thời gian công khai:

a) Thời điểm công khai: chậm nhất sau 20 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc vận động (đối với các cơ quan thông tin đại chúng) và kết thúc việc phân phối tiền, hàng cứu trợ đối với các tổ chức, cơ quan có nhiệm vụ phân phối tiền, hàng cứu trợ.

b) Thời gian công khai: niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan ít nhất là 15 ngày; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng: 3 số liên tiếp trên Báo viết; 3 ngày liên tiếp trên chương trình của Đài Phát thanh, Đài Truyền hình

10. Về kiểm tra việc tiếp nhận, quản lý, phân phối tiền, hàng cứu trợ

10.1. Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan liên quan định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra việc thu, chi tiền, hàng cứu trợ cho nhân dân và các địa phương bị thiệt hại do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng theo quy định của pháp luật.

10.2. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với Mặt trận Tổ quốc cùng cấp kiểm tra việc thực hiện vận động, tiếp nhận, phân phối tiền, hàng cứu trợ và tổ chức cứu trợ cho nhân dân bị thiệt hại do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng trong phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

10.3. Các cơ quan tiếp nhận, phân phối tiền, hàng cứu trợ có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, chứng từ liên quan trong việc tiếp nhận, quản lý, phân phối tiền, hàng cứu trợ khi các cơ quan kiểm tra yêu cầu.

10.4. Trường hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận, phân phối, sử dụng tiền, hàng cứu trợ sai mục đích, đối tượng; báo cáo sai sự thật; lợi dụng công tác cứu trợ để huy động đóng góp nhằm mục đích vụ lợi thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật.

11. Tổ chức thực hiện

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những qui định trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung kịp thời././

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- VP Quốc hội;
- VP Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ NSNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Công Nghiệp